

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

Số : 3382/QĐ-ĐHDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đã hoàn thành khóa học và cấp Chứng chỉ Ứng dụng
CNTT Nâng cao cho các học viên thi Đợt tháng 10/2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

Căn cứ Quyết định số 666/TTg ngày 11/11/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 của Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Duy Tân về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-ĐHDT ngày 31/7/2014 của Hiệu trưởng về việc thành lập Trung tâm Tin học Duy Tân trực thuộc Trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 1342/QĐ-ĐHDT ngày 12/5/2017 của Hiệu trưởng về việc giao nhiệm vụ cho Trung tâm Tin học Duy Tân đào tạo, sát hạch và cấp Chứng chỉ Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ trưởng Bộ thông tin truyền thông về việc quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Quyết định số 1035/QĐ-ĐHDT ngày 04/5/2020 về việc thành lập hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng CNTT Cơ bản & Nâng cao năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3302 /QĐ-ĐHDT-HĐTN ngày 16 /9/2020 về việc cho phép học viên dự thi Chứng chỉ Ứng dụng CNTT Cơ bản & Nâng cao đợt tháng 10 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận đã hoàn thành khóa học và cấp Chứng chỉ Ứng dụng CNTT Nâng cao cho:

+ 82 học viên Đợt tháng 10/2020 (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Các Khoa, Phòng, Ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Vụ GDTX;
- P. ĐTDH&SDH;
- VP Trường;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VP TTTH.



DANH SÁCH HỌC VIÊN CẤP CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO - ĐỢT THÁNG 10/2020
SỐ LƯỢNG: 82 Chứng chỉ

Danh sách này kèm theo Quyết định số: 3982/QĐ-ĐHDT ngày 13 tháng 10 năm 2020

STT	MSSV	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP TT	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	GHI CHÚ
1	2227521858	Trần Thế	Phiệt	07/01/1992	Đà Nẵng	26CBNI	8.3	5.4	
2	2226521680	Huỳnh Thị Thanh	Nga	05/10/1994	Quảng Nam	26CHTI	9.0	5.3	
3	2320725429	Huỳnh Thị Thảo	Phương	30/03/1999	Quảng Nam	26CHTI	7.0	5.3	
4	2320519439	Trần Thanh	Bình	09/09/1999	Thanh Hóa	26SBN1	6.3	5.3	
5	2321171298	Mai Thành	Đạt	13/12/1999	Quảng Nam	26SBN1	6.7	6.5	
6	2220522778	Thái Phạm Hồng	Hà	28/09/1996	Đà Nẵng	26SBN1	5.3	9.8	
7	23203211924	Võ Ngọc Phương	Hạnh	07/12/1999	Đà Nẵng	26SBN1	6.0	5.0	
8	2320315751	Trần Như	Hào	01/08/1999	Gia Lai	26SBN1	6.3	5.8	
9	2220523292	Lê Thị	Hoa	29/07/1998	Gia Lai	26SBN1	7.0	5.8	
10	2320716907	Phạm Thị Minh	Huyền	01/12/1999	Quảng Nam	26SBN1	5.7	5.0	
11	2120514944	Nguyễn Hữu Đông	Ngân	30/11/1997	Đà Nẵng	26SBN1	6.3	8.5	
12	2320528927	Trần Thu Kim	Ngân	08/02/1999	Đắk Lắk	26SBN1	6.0	5.0	
13	2320529179	Lê Thị Minh	Nguyệt	05/06/1999	Gia Lai	26SBN1	5.3	5.5	
14	2320241287	Tổng Huỳnh Ánh	Phương	31/10/1999	Quảng Nam	26SBN1	7.7	6.3	
15	23202610386	Phan Thị	Quê	09/10/1999	Quảng Bình	26SBN1	8.7	7.0	
16	2320519499	Huỳnh Thị Thanh	Tài	20/09/1999	Quảng Ngãi	26SBN1	5.3	5.8	
17	2321716971	Nguyễn Văn Phú	Tài	08/06/1999	Đà Nẵng	26SBN1	5.7	5.9	
18	2320519460	Nguyễn Thị Bích	Thuận	23/02/1999	Quảng Ngãi	26SBN1	7.0	5.0	
19	2320520293	Nguyễn Đặng Bích	Trâm	22/08/1999	Bình Định	26SBN1	7.0	6.8	
20	23203010681	Lê Thị Thúy	Trình	15/10/1996	Quảng Trị	26SBN1	5.7	6.0	
21	2320529291	Lương Thanh	Tuyền	10/12/1999	Gia Lai	26SBN1	6.0	5.3	
22	23205110433	Hồ Thị Ánh	Tuyết	27/02/1999	Quảng Bình	26SBN1	5.0	6.3	
23	2320265065	Huỳnh Thị Kim	Chi	18/06/1999	Quảng Ngãi	26SHT1	7.7	5.3	
24	2220522968	Lê Thị Hồng	Diễm	24/08/1998	Kon Tum	26SHT1	8.3	7.4	
25	23217111542	Nguyễn Việt	Dũng	09/06/1997	Quảng Bình	26SHT1	5.7	6.1	
26	2320711403	Lê Thị Mỹ	Hằng	10/01/1999	Quảng Bình	26SHT1	6.0	6.3	
27	2220522776	Trần Thư	Hào	02/04/1997	Đà Nẵng	26SHT1	7.3	6.4	
28	2226521669	Trần Thị Diễm	Kiều	05/12/1985	Phú Yên	26SHT1	6.7	5.0	
29	2220522809	Từ Thị Ngọc	Lan	13/04/1997	Đà Nẵng	26SHT1	6.7	5.3	

STT	MSSV	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP TT	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	GHI CHÚ
30	2320717166	Nguyễn Thị Phương	Mai	25/09/1999	Quảng Ngãi	26SHT1	8.0	5.3	
31	2220523055	Mạc Tú	Ngân	12/10/1998	Quảng Nam	26SHT1	7.7	7.3	
32	2320864622	Trần Thị Tuyết	Nhi	01/10/1999	Đà Nẵng	26SHT1	8.0	6.5	
33	24205312445	Phạm Thị	Phượng	12/06/1999	Quảng Ngãi	26SHT1	9.3	9.0	
34	2220522836	Phạm Duy Kim	Quy	15/08/1998	Quảng Ngãi	26SHT1	7.0	5.8	
35	2320223054	Kim Mai	Quyên	12/05/1999	Đà Nẵng	26SHT1	6.3	6.1	
36	2320216073	Nguyễn Thị Hoàng	Tâm	04/10/1999	Quảng Ngãi	26SHT1	7.7	5.8	
37	2320216171	Tổng Lê Uyên	Thanh	05/11/1999	Đà Nẵng	26SHT1	6.7	6.5	
38	2220522896	Phạm Thị Thu	Thảo	30/01/1998	Kon Tum	26SHT1	7.7	6.0	
39	2220522963	Nguyễn Thị Phương	Thu	01/10/1998	Kon Tum	26SHT1	8.3	7.0	
40	2220522905	Đinh Thị Huyền	Thương	25/12/1997	Nghệ An	26SHT1	7.7	6.8	
41	2220523067	Mai Vũ Hoài	Trình	08/01/1997	Đà Nẵng	26SHT1	7.7	7.9	
42	2220522831	Dương Thị Hoàng	Vi	19/01/1998	Quảng Nam	26SHT1	6.3	5.5	
43	2220522977	Đỗ Nguyễn Tường	Viên	19/05/1998	DakLak	26SHT1	8.0	6.8	
44	2321252829	Bùi Ngọc	Việt	31/03/1999	Quảng Nam	26SHT1	8.7	6.3	
45	2321315795	Văn Quốc	Vương	22/08/1999	Quảng Ngãi	26SHT1	5.7	5.3	
46	2220523062	Lê Lệ	Xuân	06/03/1998	Quảng Ngãi	26SHT1	8.0	8.0	
47	2226521639	Trần Thị Kim	Cúc	16/02/1994	Gia Lai	26TBN2	7.0	6.3	
48	2221716648	Nguyễn Văn	Dưỡng	20/02/1998	Quảng Nam	26TBN2	9.0	7.0	
49	2221515076	Lê Hữu Việt	Mỹ	21/03/1998	Đà Nẵng	26TBN2	6.0	5.5	
50	2220522909	Trần Thanh	Ngân	10/10/1998	Bình Định	26TBN2	7.7	5.1	
51	2226521706	Võ Thị Thu	Thảo	27/12/1993	Bình Định	26TBN2	7.3	6.0	
52	2320715413	Nguyễn Minh	Trình	01/04/1999	Quảng Nam	26TBN2	5.0	5.0	
53	2320212133	Võ Thị Cẩm	Hà	27/06/1999	Đà Nẵng	26THT2	7.0	9.3	
54	2226521838	Bùi Thị Lan	Hương	03/09/1983	Đà Nẵng	26THT2	5.0	7.5	
55	2326521179	Nguyễn Thị Ly	Ly	08/04/1993	Quảng Nam	26THT2	5.0	5.0	
56	2226521851	Nguyễn Thị Thanh	Nga	22/12/1985	Quảng Nam	26THT2	8.0	6.8	
57	23215111876	Phạm Hồng	Phong	29/05/1998	DakLak	26TSC1	5.7	6.8	
58	2321513821	Trần Gia	Khiêm	12/12/1999	Quảng Ngãi	26TYC2	5.0	5.6	
59	2226521442	Lê Thị Cẩm	Tiên	20/11/1995	DakLak	ITA.19N	6.3	6.4	
60	2120524571	Văn Thị Yến	Nhi	21/04/1997	DakLak	ITA.57B	6.0	5.3	
61	2220217621	Lê Thị	Ny	29/01/1998	Quảng Ngãi	ITA.60B	5.7	5.5	
62	23217210424	Nguyễn Anh	Đô	27/08/1996	Đà Nẵng	ITA.61B	7.7	5.3	

7/1/2020

STT	MSSV	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP TT	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THƯỞ	GHI CHÚ
63	2020355500	Ngô Thị Trà	Giang	04/08/1996	Đà Nẵng	ITA.62A	5.3	5.5	
64	2320254330	Trương Đỗ Hà	Giang	21/08/1999	Đà Nẵng	ITA.62B	6.7	6.3	
65	2321720839	Trịnh An	Nguyên	26/07/1999	Đà Nẵng	ITA.62B	7.0	5.0	
66	2221613467	Nguyễn Đình Ánh	Vũ	18/01/1997	Quảng Nam	ITA.62B	6.0	5.0	
67	2221613437	Lê Quốc	Bảo	10/03/1998	Quảng Ngãi	ITA.63B	5.3	5.1	
68	2321255188	Hoàng Kim	Hoài	16/01/1999	Quảng Trị	ITA.64B	5.7	5.0	
69	2320519523	Nguyễn Thị Tường	Vi	21/10/1999	Quảng Nam	ITA.65B	7.3	7.5	
70	2320514202	Võ Thị Lệ	Hằng	02/12/1999	Quảng Bình	ITA.66B	5.3	5.8	
71	2320213249	Đào Thị Ngọc	Lan	19/01/1999	Đà Nẵng	ITA.66B	7.3	7.8	
72	2220316261	Nhữ Thị Xuân	Phương	20/11/1998	Đà Nẵng	ITA.77A	7.7	7.0	
73	2220316343	Hoàng Thanh	Vi	06/11/1997	Bình Định	ITA.79A	8.0	7.3	
74	23202810682	Nguyễn Hoàng Mỹ	Linh	04/10/1999	Bình Định	ITA.85A	5.3	5.0	
75	2320272365	Phạm Thị	Thị	28/12/1999	Quảng Nam	ITA.86A	5.3	5.5	
76	2320513240	Nguyễn Thị Anh	Thơ	22/12/1999	Quảng Ngãi	ITA.87A	9.3	5.1	
77	2321122012	Trần Văn	Hà	15/08/1999	Quảng Trị	ITA.88A	6.7	9.5	
78	2320219865	Nguyễn Thị Thanh	Chung	19/10/1999	Quảng Nam	ITA.90A	7.7	5.0	
79	2321212128	Phạm Viết	Đức	22/04/1998	Kon Tum	ITA.90A	5.3	7.0	
80	2320216169	Phan Hoài	Linh	20/08/1999	Quảng Ngãi	ITA.90A	5.7	5.5	
81	2320216099	Nguyễn Thị Diễm	My	26/02/1999	Quảng Ngãi	ITA.90A	6.7	7.5	
82	2320512108	Lê Thị Thúy	Vy	09/02/1999	Phú Yên	ITA.91A	6.3	5.6	

Tổng số HV Đạt: 82

LẬP BẢNG

Nguyễn Lê Quế Châu

GIÁM ĐỐC TT

Trương Minh Trí

XÁC NHẬN CỦA P. KH-TC

Mai Hoàng Hải

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Võ Thanh Hải